TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2024/HS-ST
Ngày: 26/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Lê Văn Luận

2. Ông Nguyễn Thi Minh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa : Bà Lê Thị Quỳnh Trang − Kiểm sát viên

Ngày 26/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Ngọc T - Sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; T độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc M và bà Tô Thị T, vợ: chưa; Tiền án: Ngày 26/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 16/3/2023 chấp hành xong án phạt tù; Tiền sự: Ngày 31/12/2021, Công an phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 25/5/2022, Công an TP N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Nhân thân: Ngày 28/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 28/2/2019 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. (có mặt)

Bị hại: Anh Lê Văn K – sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 76 Dương Đình Nghệ, phường Tân Sơn, TP Thanh Hoá

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 31/03/2023, Lê Ngọc T đi bộ một mình từ khu vực chợ Tây Thành đến đường D thuộc phường T, thành phố Thanh Hoá mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước số nhà 76 D, phường T, TP Thanh Hóa, thấy cửa mở và không người trông coi nên T lén lút đi vào nhà, quan sát nhìn thấy trên đĩa bàn thờ thần tài ở tầng 1 có tiền Việt Nam, nên T đã lấy số tiền ở bàn thờ thần tài cho vào túi quần rồi nhanh chóng tẩu thoát. Khi đi đến gầm cầu vượt Phú Sơn, T lấy tiền ra kiểm đếm được 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Sau đó, T tiêu xài hết số tiền trộm cắp được vào việc mua đồ ăn, đồ uống và tiêu xài cá nhân. Đến sáng ngày 04/04/2023, T đi bộ trên đường Dương Đình Nghệ, phường Tân Sơn, TP Thanh Hoá mục đích tìm sơ hở để tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị Công an phường Tân Sơn, TP Thanh Hoá phát hiện. Tại cơ quan công an, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân vào ngày 31/03/2023 tại số nhà 76 D, phường T, TP Thanh Hoá.

Về phần dân sự: Lê Ngọc T chưa khắc phục được hậu quả và bị hại là anh Lê Văn K không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã trộm cắp hay bồi thường thêm gì.

Tại bản cáo trạng số 77/CTr-VKS ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố Lê Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra VKS còn đề nghị buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá T điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại không khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 11h30 sáng ngày 31/3/2023, tại số nhà 76 D, phường T, TP Thanh Hóa, Lê Ngọc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 760.000đ của gia đình anh Lê Văn K.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều, phù hợp với báo cáo của người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Lê Ngọc T có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Lợi dụng chủ tài sản sơ hở trong việc quản lý tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an chung, cần phải xử lý nghiêm minh.

Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp có tổng trị giá 760.000 đồng (dưới 02 triệu đồng) nhưng do năm 2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hanh xong hình phạt tù ngày 16/3/2023) chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này là tình tiết định tội theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ vào nhân thân, mức độ hành vi phạm tội thấy rằng: Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, nhưng không chịu khó làm ăn, bị cáo có nhân thân xấu, bản thân đã bị xét xử về nhiều tội, trong đó có tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà vẫn lao vào con đường phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo không có khả năng tự cải tạo, xem thường pháp luật. Do đó, khi xem xét về hình phạt cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt để yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có công việc ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Bị hại anh Lê Văn K không yêu cầu bị cáo phải trả lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên công nhận phần dân sự giữa bị cáo, bị hại đã được giải quyết xong.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Lê Ngọc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2023.

Về phần dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo, bị hại đã được giải quyết xong.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Chi cục THA DS TP Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Quỳnh